

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2018/HS-ST
Ngày: 31 - 8 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quốc Huy;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Quý;
2. Ông Quách Xuân Luyện.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Hoàng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm - tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2018/HS-ST ngày 12 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2018/QĐXXST-HS ngày 20/8/2018, đối với bị cáo:

Phạm Văn Đ1 - sinh năm 1995; nơi ĐKKTT và cư trú: Thôn LL, xã TB, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn K1 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị B1; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 03/3/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm xử phạt 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/01/2018. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/4/2018 đến ngày 17/4/2018 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

1. Anh Đinh Văn T1 - sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn ĐB, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Chị Đỗ Thị C1 - sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn BL, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

3. Chị Phạm Thị T2 - sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn LL, xã TB, huyện TL, tỉnh Hà Nam; có mặt.

4. Công ty TNHH NH; địa chỉ: 1..., Tổ ..., phường QT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị H1, chức vụ: Phó giám đốc Công ty; vắng mặt.

** Người làm chứng:*

1. Chị Bùi Thị Bích N1 - sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn NT, xã HC, huyện BL1, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Công T2 - sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn BS, xã QT, huyện QP, tỉnh Thái Bình; có mặt.

3. Chị Phạm Thị P1 - sinh năm 1988; nơi cư trú: Số nhà 2..., ngõ 1..., đường BH, phường MK, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 11/4/2018, Phạm Văn Đ1 đang ở nhà thì nhận được điện thoại từ số thuê bao 0943.846.294 của một người tên T3 ở thôn Đ2, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam, T3 nói: “Em có người hỏi lấy hàng, anh còn ở đấy không”, Đ1 hiểu ý T3 nói là có người hỏi mua ma túy dạng đá nên Đ1 nói “Lấy nhiều không”, T3 nói “Lấy khoảng năm trăm”, Đ1 nói “Chờ tí”, sau khi trao đổi với Đ1 xong T3 đã gửi số điện thoại của Đinh Ngọc T1, sinh năm 1996 (Là người hỏi mua ma túy), trú tại thôn ĐB, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam cho Đ1. Sau khi nói chuyện với T3, Đ1 gọi điện cho một người có tên là T2 (Không xác định được số thuê bao của T2) nhà ở BL2, phường TC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam, Đ1 nói “Anh còn hàng không, đưa cho em ít”, ý Đ1 hỏi T2 (ở BL2) có còn ma túy đá không để đưa cho Đ1 mang đi bán, T2 nói “Em đang ở đâu”, Đ1 nói “Em đang ở cầu N”, T2 nói “Chờ anh năm phút”. Sau đó Đ1 đi nhờ xe máy của người lạ mặt đi đường xuống khu vực Cầu N thuộc địa phận thôn NB, xã LT1, huyện TL, tỉnh Hà Nam đứng đợi T2. Một lúc sau, T2 đi xe máy đến cầu N gặp Đ1 và đưa cho Đ1 01 (Một) túi nilon màu trắng hàn kín, bên trong có chứa ma túy dạng đá được gói trong vỏ kẹo màu đỏ có ghi chữ “DYNAMITE kẹo nhai socola hương bạc hà”, 01 (Một) túi nilon màu trắng hàn kín bên trong có chứa ma túy dạng đá, rồi bảo Đ1 mang gói ma túy dạng đá gói trong vỏ kẹo màu đỏ bán với giá 500.000đ rồi mang tiền về cho T2, còn 01 (một) túi nilon màu trắng hàn kín bên trong có chứa ma túy dạng đá, T2 bảo Đ1 cất giữ để khi nào có người hỏi mua thì bán. Đ1 cầm 02 (hai) gói ma túy T2 đưa cất vào túi quần đang mặc rồi gọi điện thoại cho Nguyễn Công T2 ở Thái Bình (là người quen của Đ1

làm thuê cho quán ốc tại xã TL1, huyện TL) đến đón. Lúc này Đ1 dùng điện thoại gọi vào số thuê bao 0123672345 của T1 nói “Em đang ở đâu” T1 trả lời “Anh chờ em mười lăm phút, anh đang ở đâu”, Đ1 nói “Anh đang ở Cầu N, xuống tới nơi thì điện cho anh”. Khi T2 (ở Thái Bình) điều khiển xe máy không có BKS chở Bùi Thị Bích N1 đến chỗ Đ1, thì Đ1 điều khiển xe máy chở T2 (ở Thái Bình) và N1 đi mua đồ ăn. Khoảng 15 phút sau, T1 gọi điện thoại cho Đ1 nói “Em đang đứng ở gần chùa”, Đ1 nói “Thế em đi xe máy màu gì”, T1 trả lời “Em đi xe màu đen”; Đ1 nhận ra T1 đang điều khiển xe máy màu đen BKS 90B2 - 171.61 đứng trên đường ĐT495, Đ1 điều khiển xe máy chở T2 (ở Thái Bình) và N1 đi tới chỗ T1 đứng, tới nơi T1 đưa cho Đ1 số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), Đ1 cầm tiền và đưa lại cho T1 01 (một) túi nilon màu trắng hàn kín, bên trong có chứa ma túy dạng đá gói trong vỏ kẹo màu đỏ có ghi chữ “DYNAMITE kẹo nhai socola hương bạc hà”. Ngay lúc này, Đ1 và T1 bị Tổ công tác của Công an huyện Thanh Liêm phát hiện, bắt quả tang; vật chứng thu giữ:

Thu giữ của Phạm Văn Đ1: 01 (Một) túi nilon màu trắng hàn kín bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 vỏ màu đỏ đen bên trong lắp sim điện thoại mạng Viettel số thuê bao 0888293226; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng hồng bên trong lắp sim điện thoại số thuê bao 0925923002; 01 (Một) túi màu nâu; 01 (Một) ví màu đen; 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave anpha màu trắng, không đeo biển kiểm soát, có số khung RLHJA 390XHY493463, số máy JA 39E0468611; 01 (Một) hóa đơn bán hàng của công ty TNHH NH ghi cho người mua là Phạm Văn Đ1 ngày 11/4/2018 và số tiền 3.520.000 đồng.

Thu giữ của Đinh Ngọc T1: 01 (Một) túi nilon màu trắng hàn kín bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng, được gói trong vỏ kẹo màu đỏ ghi chữ DYNAMITE niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i vỏ màu trắng bên trong lắp sim mạng Vinaphone số thuê bao 01236723451; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đen BKS 90B1 - 17161.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn Đ1 tại thôn LL, xã TB, huyện TL, tỉnh Hà Nam nhưng không thu giữ tài sản, đồ vật gì.

Tại bản kết luận giám định số 65/ PC54-MT ngày 14/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,049g (Không phải không trăm bốn mươi chín gam), loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,204g (Không phải hai trăm linh bốn gam), loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Đ1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Phạm Văn Đ1 từ 30 đến 36 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định. Về xử lý vật chứng đề nghị: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Methamphetamine hoàn lại sau giám định; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 vỏ màu đỏ đen bên trong lắp sim điện thoại mạng Viettel số thuê bao 0888293226, 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i vỏ màu trắng bên trong lắp sim mạng Vinaphone số thuê bao 01236723451 và số tiền 500.000 đồng. Trả lại: Phạm Văn Đ1 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng hồng bên trong lắp sim điện thoại số thuê bao 0925923002; 01 (Một) túi màu nâu; 01 (Một) ví màu đen và số tiền 3.020.000 đồng; trả lại chị Phạm Thị T2 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave anpha màu trắng, không đeo biển kiểm soát, số khung RLHJA 390XHY493463, số máy JA 39E0468611 và giấy tờ liên quan đến chiếc xe.

Bị cáo Đ1 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình tố tụng Phạm Văn Đ1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản bắt quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Với mục đích kiếm lời, khoảng 18 giờ ngày 11/4/2018, tại đường ĐT495 thuộc địa phận thôn NB, xã LT1, huyện TL, tỉnh Hà Nam. Tổ công tác của Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã bắt quả tang Phạm Văn Đ1 đang bán trái phép 0,049 gam (Không phải không trăm bốn mươi chín gam) Methamphetamine cho Đinh Ngọc T1 với giá 500.000 đồng và Đ1 cất giữ trên người 0,204 gam (Không phải hai trăm linh bốn gam) Methamphetamine, với mục đích bán để kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm truy tố bị cáo là đúng pháp luật.

[3] Hành vi mua bán trái phép ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội nghiêm trọng. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Trong lượng hình cũng xem xét các tình tiết liên quan thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: Ngày 03/3/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm xử phạt 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong án phạt tù ngày 16/01/2018, khi trở về địa phương không chịu khó rèn luyện, tu trí làm ăn, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội với tính chất nghiêm trọng, nên bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người mới chấp hành án phạt tù trở về địa phương, không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Toàn bộ số Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật cấm mua bán, tàng trữ, nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 vỏ màu đỏ đen bên trong lắp sim điện thoại mạng Viettel số thuê bao 0888293226; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i vỏ màu trắng bên trong lắp sim mạng Vinaphone số thuê bao 01236723451 và số tiền 500.000 đồng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định đây là những tài sản có liên quan đến tội phạm trong vụ án, nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng hồng bên trong lắp sim điện thoại số thuê bao 0925923002; 01 (Một) túi màu nâu; 01 (Một) ví màu đen và số tiền 3.020.000 đồng là những tài sản hợp pháp của bị cáo Đ1, không liên quan đến hành vi tội phạm, nên xem xét trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave anpha màu trắng, không đeo biển kiểm soát, có số khung RLHJA 390XHY493463, số máy JA 39E0468611; 01 (Một) hóa đơn bán hàng của công ty TNHH NH ghi cho người mua là Phạm Văn Đ1 đề ngày 11/4/2018; 01 (Một) giấy biên nhận thể chấp có trong hồ sơ vụ án. Quá trình điều tra xác định, ngày 11/4/2018 chị Phạm Thị T2 (là chị ruột của Đ1) mua chiếc xe trên bằng hình thức trả góp của Công ty TNHH NH tại thành phố PL, tỉnh Hà Nam, Công ty NH đã giao xe cho chị T2, chị T2 đã cho Đ1 mượn để đi lại, việc Đ1 sử dụng chiếc xe trên để đi mua bán ma túy ngày 11/4/2018 chị T2 hoàn toàn không biết, nên trả lại chiếc xe và toàn bộ giấy tờ cho chị Phạm Thị T2.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đen, BKS 90B2 - 171.61 thu giữ của Đinh Ngọc T1. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của chị Đỗ Thị C1. Ngày 11/4/2018 chị C1 cho T1 mượn xe nhưng không biết T1 sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy. Do vậy Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã trả lại chiếc xe trên cho chị C1 là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ: Phạm Văn Đ1 khai nhận, số lượng Methamphetamine mà Đ1 bán cho T1 và cất giữ trên người là do T2 (ở BL2) đưa cho Đ1 để bán, Đ1 không nhớ số điện thoại, không biết tuổi, địa chỉ cụ thể của T2 ở đâu. Cơ quan CSĐT đã xác minh tại địa bàn thôn BL2, phường TC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam nhưng không có người nào tên là T2 có đặc điểm như Đ1 khai nhận, ngoài lời khai của Đ1 thì không còn tài liệu chứng cứ nào khác để chứng minh. Vì vậy không có cơ sở xác định được nguồn gốc số

Methamphetamine đã thu giữ và đối tượng có tên là T2 ở BL2 để xử lý theo quy định.

Đối với Đinh Ngọc T1 là đối tượng nghiện ma túy, ngày 11/4/2018 T1 đã mua ma túy của Đ1 để sử dụng, hành vi của T1 chưa đến mức xử lý về hình sự. Do vậy, Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Liêm đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với T1 là đúng pháp luật.

Đối với người tên T3: Phạm Văn Đ1 khai có quan hệ bạn bè với T3, nhà ở thôn Đ2, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam, ngày 11/4/2018 T1 điện thoại cho T3 hỏi mua ma túy, T3 đã sử dụng số thuê bao 0943.846.294 gọi điện báo cho Đ1 và gửi số điện thoại của T1 cho Đ1 để Đ1 liên lạc bán ma túy cho T1. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã xác minh tại thôn Đ2, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam có đối tượng Lại Văn T3, sinh năm 1999 có đặc điểm như Đ1 khai nhận. Cơ quan CSĐT xác minh hiện tại T3 không có mặt tại địa phương, về số điện thoại 0943.846.294 T3 sử dụng để gọi điện và nhắn tin cho Đ1, Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh thì chủ thuê bao là chị Đào Thị Cẩm N2, trú tại tổ dân phố HH, phường DN, quận HĐ, thành phố Hà Nội, chị N2 khai không sử dụng số thuê bao 094384.294. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm tiếp tục triệu tập đối tượng T3 để làm rõ vai trò của T3 trong vụ án, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp pháp luật.

Đối với Bùi Thị Bích N1 và Nguyễn Công T2, quá trình điều tra xác định, khi đi bán ma túy Đ1 có chở T2 và N1 đi cùng đến chỗ Đ1 bán ma túy cho T1. Tuy nhiên, T2 và N1 hoàn toàn không biết Đ1 đi bán ma túy; do vậy Cơ quan CSĐT không xử lý trách nhiệm đối với Bùi Thị Bích N1 và Nguyễn Công T2 là phù hợp pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Đ1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt Phạm Văn Đ1 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 11/4/2018.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Methamphetamine hoàn lại sau giám định trong 02 phong bì niêm phong cùng có số 65/PC54-MT, mặt trước của 02 phong bì đều ghi chữ “Mẫu vật hoàn trả QT01, QT02”.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 vỏ màu đỏ đen; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i vỏ màu trắng và số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho Phạm Văn Đ1: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng hồng, bên trong lắp sim điện thoại số thuê bao 0925923002; 01 (Một) túi màu nâu; 01 (Một) ví màu đen và số tiền 3.020.000đ (Ba triệu không trăm hai mươi nghìn đồng, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án dân sự.

- Trả Lại chị Phạm Thị T2 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda màu trắng, không đeo biển kiểm soát, số khung RLHJ 390XHY493463, số máy JA 39E0468611; 01 (Một) hóa đơn bán hàng của công ty TNHH NH; 01 (Một) giấy biên nhận thế chấp (có trong hồ sơ vụ án).

(Chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/7/2018, giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Thanh Liêm và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Liêm và giấy ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử số 22 lập ngày 13/7/2018 tại Kho bạc nhà nước huyện Thanh Liêm).

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Phạm Văn Đ1 phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Quốc Huy